

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẠC DƯƠNG
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2021/HNGĐ - ST

Ngày: 09/9/2021

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: - Bà Nguyễn Thị Bích Thảo.
Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Nguyễn Thụy Thu Thủy
- Ông Đoàn Quang Giao

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Tổ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 22/2021/TLST – HNGĐ ngày 02/6/2021 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐXXST – HNGĐ ngày 06 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2021/QĐST-HNGĐ ngày 24/8/2021, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị **Đào Thị H**, sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Thôn Ph.Ng.V, xã C.Ng, huyện C.Th, tỉnh Thanh Hóa. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

- *Bị đơn:* Anh **Hàn Kim D**, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Đường Th.Nh, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng. *(Có đơn xin xét xử vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và trình bày của chị Đào Thị H trình bày: Chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D xây dựng gia đình với nhau năm 2013, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 17/12/2013. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng sống ly thân từ ngày 12/4/2017. Hiện hay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh D.

- Về con chung: Vợ chồng chị có 01 con chung là Hàn Bảo Kh, sinh ngày 10/7/2014. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Kh và chị yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000đ/tháng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Chị H xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Ngoài ra chị H không còn yêu cầu gì khác.

2. *Tại bản tự khai và trình bày của anh Hàn Kim D trình bày:* Anh và chị Đào Thị H kết hôn vào năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn vợ chồng anh chuyển đến cư trú tại huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Trong thời gian chung sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, đến tháng 04/2017 chị H chuyển đến tỉnh Bình Dương sinh sống còn anh vẫn ở lại huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng. Đến năm 2020 anh chuyển đến huyện Lạc Dương và ở cho đến nay, phía chị H thì trở về thôn Ph.Ng.V, xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng có tìm biện pháp để hàn gắn quan hệ hôn nhân nhưng không được. Nay chị H có đơn xin ly hôn thì anh đồng ý.

- Về con chung: Anh D xác định vợ chồng anh có 01 con chung là Hàn Bảo Kh, sinh ngày 10/7/2014. Khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị Đào Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và anh cấp dưỡng nuôi con chung là 3.000.000đ/tháng cho đến khi con chung trưởng thành theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh D xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Tòa án đã tiến hành hòa giải vào các ngày 08/7/2021, ngày 30/7/2021 nhưng không tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Dương phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng cũng như phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án theo hướng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Đào Thị H, xử cho chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D được ly hôn. Về con chung: Đối với cháu Hàn Bảo Kh giao cho chị Đào Thị H chăm sóc nuôi dưỡng, anh Hàn Kim D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng cho đến khi con trưởng thành theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung không có, không đặt ra để xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận của đương sự cũng như ý kiến phát biểu của Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Đây là quan hệ tranh chấp về “Hôn nhân và gia đình” quy định tại Khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 giữa chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D. Chị H cư trú tại thôn Ph.Ng.V, xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa, còn anh D đăng ký tạm trú tại đường Thống Nhất, thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lạc Dương, tỉnh Lâm Đồng.

Tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đào Thị H và bị đơn anh Hàn Kim D vắng mặt nhưng chị H và anh D có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 227,

khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vắng mặt chị Hoa và anh Duyên theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D xây dựng gia đình với nhau năm 2013 trên cơ sở tình nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa vào ngày 17/12/2013 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án, chị H xác định không còn tình cảm với anh D do mâu thuẫn đã trầm trọng kéo dài nên chị H giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh D. Phía anh D cũng xác định đến nay vợ chồng không thể hàn gắn nên anh D đồng ý ly hôn. Xét thấy, vợ chồng chị H, anh D phát sinh mâu thuẫn từ năm 2017 nguyên nhân vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống do không thông cảm, chia sẻ được với nhau. Đến nay anh chị cùng xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hàn gắn nên thống nhất ly hôn. Vì vậy, căn cứ Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị H, xử cho chị H và anh D được ly hôn là hoàn toàn phù hợp.

[3] *Về con chung:* Chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D có một con chung là Hàn Bảo Kh, sinh ngày 10/7/2014. Chị H có nguyện vọng được nuôi cháu Kh và yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng. Phía anh D cũng đồng ý giao con cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và anh cấp dưỡng nuôi con là 3.000.000đ/tháng. Do cháu Kh hiện nay đang ở với chị H, giữa chị H và anh D cũng thỏa thuận giao cháu Kh cho chị H chăm sóc, nuôi dưỡng và anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng nên cần ghi nhận. Vì vậy, căn cứ Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 giao con chung là Hàn Bảo Kh cho chị H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục anh D có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

[4] *Về tài sản chung:* Chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D cùng xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[5] *Về nợ chung:* Chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D cùng xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết

[6] *Về án phí:* Buộc chị Đào Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn theo qui định của pháp luật. Anh Hàn Kim D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 53, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận đơn xin ly hôn của chị Đào Thị H, xử cho chị Đào Thị H và anh Hàn Kim D được ly hôn.

2. Về con chung: Giao con chung là Hàn Bảo Kh, sinh ngày 10/7/2014 cho chị Đào Thị H có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Hàn Kim D có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 3.000.000đ/tháng. Thời gian cấp dưỡng nuôi con kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

3. Về án phí: Chị Đào Thị H phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Đào Thị H đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tiền số AA/2016/0009043 ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Dương, chị H đã nộp đủ án phí.

Anh Hàn Kim D phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm về việc cấp dưỡng nuôi con.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lạc Dương;
- Chi cục THADS huyện Lạc Dương;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu AV – HS.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Bích Thảo

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đoàn Quang Giao Nguyễn Thụy Thu Thủy

Nguyễn Thị Bích Thảo

